

DI CHỨC CỦA BÁC HỒ VỚI SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC TA

Nguyễn Thế Nghĩa

Viện Khoa Học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh

(Bài nhận ngày 13/04/1999)

TÓM TẮT : Để hiểu và thực hiện đúng di chúc của Bác Hồ chúng ta không chỉ hiểu cơ sở lý luận – thực tiễn của di chúc, mà còn phải hiểu chính con người của Bác. Bởi lẽ, cả cuộc đời và tư tưởng, tình cảm đạo đức, phong cách của người là kết tinh những giá trị cao đẹp nhất của văn hóa phương Tây, văn hóa phương Đông và văn hóa Việt Nam

Nhận thức một cách khoa học, sâu sắc sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta; mở đầu di chúc bác nói về Đảng. Để xây dựng được một Đảng thực sự khoa học và cách mạng, Bác nhấn mạnh đến nhân tố “đoàn kết” trên cơ sở “thực hành dân chủ rộng rãi” và “nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình” phải rèn luyện đạo đức cách mạng – “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”. Đồng thời, phải “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau” và “không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”.

Di chúc của Bác Hồ không chỉ là tình cảm của bác dành cho Đảng mà còn là đường lối chiến lược cách mạng, đồng thời là lời hịch thiêng liêng của đất nước thúc giục các thế hệ Việt Nam ra sức xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng với ánh sáng của di chúc của Bác Hồ, nhân dân ta đã hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước và ngày nay đang từng bước thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh”.

Trong những năm 60 của thế kỷ này, trên thế giới đã diễn ra sự đối đầu gay gắt giữa hai hệ thống: hệ thống xã hội chủ nghĩa và hệ thống tư bản chủ nghĩa. Ở Việt Nam, vào năm 1965, đế quốc Mỹ đổ quân trực tiếp xâm lược miền Nam và ném bom tàn phá miền Bắc hùng “đưa miền Bắc quay lại thời kỳ đồ đá”. Nhân dân ta thực hiện cuộc kháng chiến chống Mỹ với sự ủng hộ của các nước XHCN và nhân dân tiến bộ trên thế giới. Tuy nhiên, vào thời gian này, trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cũng bộc lộ những bất

đồng, và mâu thuẫn giữa một số Đảng cộng sản anh em... Bối cảnh đó đòi hỏi Đảng ta phải lãnh đạo nhân dân thực hiện cuộc kháng chiến chống Mỹ với một tầm trí tuệ khoa học cao, một ý chí quyết chiến quyết thắng và sự đoàn kết thống nhất chặt chẽ để huy động tối đa lực lượng vật chất và tinh thần cho cuộc chiến đấu. Trong điều kiện như vậy và trong bầu không khí sôi sục cả nước đánh Mỹ, bản *Di chúc lịch sử của Bác Hồ* đã ra đời.

Là một bộ phận quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh, di chúc Bác Hồ không chỉ phản ánh khí phách anh hùng

của dân tộc, không chỉ là tình cảm và niềm tin của Bác dành cho Đảng cho dân; mà còn thể hiện đường lối chiến lược, sách lược của cách mạng; đồng thời là lời hiệu triệu thiêng liêng của Tổ quốc thúc giục bao thế hệ người Việt Nam lên đường đánh giặc cứu nước. Có thể nói rằng, di chúc Bác Hồ là kết tinh những giá trị cao đẹp nhất của văn hóa phương Tây, văn hóa phương Đông, giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam và chủ nghĩa Mác - Lênin được tỏa sáng trong thực tiễn cách mạng Việt Nam. Chiều sâu và tầm cao trí tuệ nhân văn đó của Bác không phải tự nhiên mà có; nó được hình thành, phát triển suốt quá trình khổ công học tập, rèn luyện, tích lũy cả cuộc đời Bác. Vì vậy, nghiên cứu, học tập di chúc Bác, trước hết phải hiểu bối cảnh, trong đó di chúc ra đời; đồng thời phải hiểu con người Bác với những nét đặc sắc của một nhà hiền triết phương Đông kết hợp với tính cách anh hùng thời đại và danh nhân văn hóa thế giới.

Vào những năm đầu thế kỷ XX, dân ta sống trong cảnh lầm than, dân tộc chưa có con đường giải phóng. Trong điều kiện đó, Bác đã ra đi tìm đường cứu nước. Bốn ba khắp năm châu, bốn biển, làm đủ mọi nghề; và vào năm 1920, bằng lòng yêu nước nhiệt thành, tình thương dân sâu sắc cùng với trí tuệ mẫn cảm của mình, Bác đã nhìn thấy chân trời mới của cách mạng Việt Nam trong chủ nghĩa Mác - Lênin. Người khẳng định: *"Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác hơn con đường cách mạng vô sản"*. Từ đó, Người tích cực hoạt động cách mạng, ra sức truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam và chuẩn bị mọi điều kiện để thành lập Đảng cộng sản.

Sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam năm 1930 là bước ngoặt vĩ đại

trong lịch sử cách mạng nước ta. Nó chấm dứt thời kỳ cách mạng Việt Nam trong tình trạng "đen tối không có đường ra"; đồng thời mở ra trang sử mới cho dân tộc - trang sử độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đảng và Bác đã lãnh đạo nhân dân ta làm cuộc cách mạng tháng Tám vĩ đại, khai sinh ra nước Việt Nam mới; và sau đó đánh thắng giặc Pháp, giặc Mỹ giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất tổ quốc, đưa cả nước đi lên CNXH. Tất cả những điều đó chứng tỏ một sự thật là: Đảng cộng sản Việt Nam là người khởi xướng, tổ chức và lãnh đạo nhân dân đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Nói cách khác, sự lãnh đạo của Đảng luôn là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta. Chính vì vậy, mở đầu phần nội dung của di chúc, trước hết, Bác nói về Đảng: *"Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hằng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác."*

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và nhân dân ta. Các đồng chí từ Trung Ương đến các Chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí, thương yêu lẫn nhau.

Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi Đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải

giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Để xây dựng một Đảng cách mạng chân chính, đủ sức lãnh đạo cách mạng cần rất nhiều yếu tố: đoàn kết, tư tưởng, chính trị, tổ chức, đạo đức, văn hóa, v.v... Ở đây, Bác đặt yếu tố đoàn kết lên hàng đầu; bởi lẽ, chỉ có đoàn kết mới tập hợp được lực lượng, hình thành được tổ chức cách mạng, mới tạo được sức mạnh để biến lý luận khoa học, đường lối, chính sách thành hiện thực. Và vì vậy, “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, thành công, thành công, đại thành công”. Ở đây, đoàn kết không phải là sự nhất trí chung chung; nó hoàn toàn xa lạ với cách sống “dĩ hòa vi quý”. Đoàn kết chỉ thực sự tạo ra sức mạnh cách mạng trên cơ sở “thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình”. Đó chính là nguyên tắc, phương pháp luận Mác-xít để tránh chủ nghĩa chủ quan duy ý chí, thói quan liêu và tề tham nhũng. Nên nhớ rằng, tự do, dân chủ là điều kiện cần thiết để hội họp, trao đổi, tranh luận những vấn đề quan trọng của Đảng và nhà nước. Không có tự do trao đổi, tranh luận thì không thể có sự thống nhất thực sự trong hành động. Nhưng, để đường lối, chính sách, nghị quyết đã được thông qua trở thành hiện thực, thì cần có kỷ luật và tổ chức trên tất cả các trình độ và trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. V.I. Lênin nhấn mạnh: *tự do thảo luận, phê bình và thống nhất trong hành động, đó là định nghĩa của chúng ta về dân chủ*⁽¹⁾. Như vậy, cùng với truyền thống đoàn kết trên cơ sở của “thực hành dân chủ rộng rãi” và nguyên tắc “tự phê bình và phê bình”

nghiêm chỉnh; mỗi Đảng viên, cán bộ cần rèn luyện đạo đức “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”, đó là nhân tố quan trọng góp phần làm cho Đảng ta “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Là một nhà chiến lược cách mạng, Bác luôn có tầm nhìn xuyên suốt từ quá khứ đến hiện tại và tương lai của cách mạng. Cách mạng là phải có kế thừa, đổi mới. Vì vậy, việc “*bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết*”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau đối với Bác, trước hết là bồi dưỡng thế hệ trẻ; bởi chỉ có họ mới đủ sức làm nên sự nghiệp lớn là giải phóng dân tộc và xây dựng CNXH. Bác có niềm tin lớn vào thế hệ trẻ và luôn nghĩ rằng, “Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh, một phần lớn là nhờ vào thanh niên” - những người “thừa kế” và “tiếp sức cách mạng” cho thế hệ đi trước một cách xứng đáng. Những thế hệ “thừa kế cách mạng” này không thể hình thành tự phát một sớm, một chiều mà phải được chủ động giáo dục, đào tạo một cách có kế hoạch, “vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”. Vì vậy, “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Để đào tạo được những người “thừa kế cách mạng” như vậy, cần phải sử dụng những phương pháp giáo dục khoa học, mà trước hết và rất quan trọng là phương pháp “*nêu gương*”. Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng con người mới, cuộc sống mới⁽¹⁾. “Dạy cho

⁽¹⁾. Xem: V.I.Lênin, toàn tập, t.36, Nxb. TB, M.1978, tr.191.

⁽¹⁾. Xem: Hồ Chí Minh, toàn tập, t.10, Nxb. ST, Hà Nội, 1984, tr.667.

các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng”⁽²⁾.

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng - Luận điểm đó của chủ nghĩa Mác - Lênin không bao giờ cũ cả, nhất là đối với cách mạng XHCN. Bởi lẽ, “Chủ nghĩa xã hội không phải là kết quả của những sắc lệnh từ trên ban xuống ... Chủ nghĩa xã hội sinh động, sáng tạo là sự nghiệp của bản thân quần chúng nhân dân”⁽³⁾. Ở Bác, thương dân hết mực và tin dân mãnh liệt bắt nguồn từ giá trị truyền thống nhân ái Việt Nam và trực tiếp nhất, gần nhất là từ tư tưởng “ái quốc là ái dân” của cụ Thân sinh ra Bác. Tình thương và lòng tin mãnh liệt ấy đã trở thành ý chí, quyết tâm cách mạng để giành độc lập, thống nhất cho dân tộc, xây dựng xã hội mới đem lại cuộc sống ấm no hạnh phúc cho dân. Người nói: “Nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽⁴⁾. Chính vì vậy, trong di chúc, Bác căn dặn: “*Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân*”. Trước hết, Bác đề nghị sau thắng lợi “miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất”. Đó chính là tấm gương “thấu hiểu lòng dân” và “khoan sức cho dân” của người xưa.

Mở đầu bản di chúc, Bác khẳng định sự tất thắng của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đó là niềm tin của một nhà hiền triết phương Đông vào quy luật muôn đời của cuộc chiến tranh “lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo”. Đó cũng chính là niềm tin của Người anh hùng - danh nhân văn hóa - vào con người, vào Đảng, vào quần chúng nhân dân, vào thế hệ trẻ,... Và do đó, kết thúc di chúc Người chỉ rõ con đường và mục tiêu của cách mạng nước ta là: “*Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới*”. Thật là trọn vẹn và nhất quán như chính cuộc đời cách mạng trong sáng của Người.

30 năm đã trôi qua, kể từ ngày Bác đi xa, Đảng và nhân dân ta đã từng bước thực hiện một cách thắng lợi những điều Bác căn dặn. Chúng ta đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất tổ quốc và đưa cả nước đi lên CNXH. Chiến tranh đã đi qua, nhưng nhiều năm sau khói lửa mới thực sự chấm dứt. Cuộc chiến tranh ở biên giới Tây - Nam của tổ quốc cùng với cuộc chiến chống Phunrô và các thế lực thù địch khác lại là cuộc thử sức khắc nghiệt đối với đất nước lúc đó còn nghèo nàn lại mang trên mình đầy thương tích chiến tranh. Rồi trong những năm đầu của thập kỷ 80 chúng ta phải đối mặt với những yếu kém, bất cập của cơ chế hành chính quan liêu bao cấp; nền kinh tế rơi vào cuộc khủng hoảng trầm trọng. Chính trong hoàn cảnh ngặt nghèo đó, Đảng ta lại chứng tỏ bản lĩnh khoa học và cách mạng của mình bằng việc khởi xướng, tổ chức và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước.

(2). Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ phụ trách thiếu nhi toàn miền Bắc, ngày 19-2-1959.

(3). V.I. Lênin, toàn tập, t.26, Nxb. ST, Hà Nội, 1978, tr.327.

(4). Hồ Chí Minh, toàn tập, t.4, Nxb. ST, Hà Nội, 1984, tr.3.

Thực hiện di chúc của Bác Hồ, Đại hội VI của Đảng đã thực hiện tự phê bình và phê bình, nghiêm túc chỉ ra những bài học lịch sử của cách mạng Việt Nam: "lấy dân làm gốc", "tôn trọng và hành động theo qui luật khách quan", "đoàn kết toàn dân", phát huy sức mạnh tổng hợp để bảo vệ tổ quốc và xây dựng CNXH. Đại hội VII của Đảng đã tổng kết những thành tựu của 10 năm đổi mới, quyết định chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh". Và năm nay, Đảng và nhân dân ta đang khẩn trương triển khai cuộc vận động xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng của cán bộ, đảng viên theo tinh thần của di chúc Bác Hồ: *Đoàn*

kết, thực hành dân chủ rộng rãi, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng "cần kiệm liêm chính, chí công vô tư", nâng cao đời sống của nhân dân, xây dựng nguồn nhân lực, đào tạo nhân tài để tăng nội lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Như vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng và với ánh sáng của di chúc của Bác Hồ, những trang sử rực rỡ nhất của cách mạng Việt Nam đã gắn liền với tên tuổi của Đảng cộng sản Việt Nam quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại - Người anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới, mà tên tuổi của Người đã trở thành biểu tượng đẹp nhất của đất nước chúng ta.

UNCLE HO'S WILL AND OUR COUNTRY'S RENOVATION Nguyen The Nghia

ABSTRACT : In order to understand and carry out Uncle Ho's last wishes, we need to understand the underlying practical and theoretical basis of his will and to also understand the man himself. This is so because his entire life, thoughts, emotions moral values were the embodiment of all that is noble in Western, Oriental and Vietnamese culture. Uncle Ho began his will by emphasizing the profound role that the Communist Party had played in the success of our nation's revolution. He stressed that, in order to build a truly revolutionary Party, there was a need for "unity" based on "popular democracy" and "strict criticism and self-criticism." Uncle Ho also stated that we should all strive to achieve the revolutionary virtues of "thrift", "honesty", "fairness" and "impartiality" and to train the revolutionary youth for the future. He also stressed the importance of raising the standard of living of the people. Uncle Ho's will is not only an expression of his affection for the Party and the people, but also a revolutionary blueprint and a call for future generations to strive to build and protect the country. Under the leadership of the Party and in light of Uncle Ho's will, our people have gloriously fulfilled the task of liberating the south and unifying the entire country. Today, we are successfully carrying out reforms to achieve a "rich people", "strong country", and "civilized and fair society."

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] . Xem: Hồ Chí Minh, toàn tập, t.10, Nxb. ST, Hà Nội, 1984, tr.667.
- (2) . Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ phụ trách thiếu nhi toàn miền Bắc, ngày 19-2-1959.
- (3) . V.I. Lênin, toàn tập, t.26, Nxb. ST, Hà Nội, 1978, tr.327.
- (4) . Hồ Chí Minh, toàn tập, t.4, Nxb. ST, Hà Nội, 1984, Trang 3.
- [5] Xem: V.I.Lênin, toàn tập, t.36, Nxb. TB, M.1978, tr.191.